

Thủ tục giải quyết hưởng trợ cấp hàng tháng

Căn cứ vào tính pháp lý của 91/2000/QĐ-TTg, Thông tư liên tịch 21/2000/TTLT-BLĐTBXH-BTC, Quyết định 613/QĐ-TTg, Thông tư 16/2010/TT-BLĐTBXH, Thủ tục giải quyết hưởng trợ cấp hàng tháng sẽ được triển khai như sau:

Cơ quan thực hiện: Bảo hiểm xã hội tỉnh

Thành phần 1 bộ hồ sơ bao gồm:

1. Đối với trường hợp hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg:

a) Đơn đề nghị giải quyết trợ cấp hàng tháng (bản chính) do người đề nghị lập có xác nhận của chính quyền nơi cư trú (đối với người đã ngừng hưởng trợ cấp MSLĐ trước ngày 1/7/2000) hoặc Đơn đề nghị hưởng trợ cấp mai táng phí (bản chính) do thân nhân người đề nghị lập có xác nhận của chính quyền nơi cư trú;

b) Hồ sơ hưởng trợ cấp mất sức lao động gồm có:

- Quyết định của cơ quan, đơn vị cho nghỉ việc vì mất sức lao động (bản chính);
- Phiếu cá nhân đối với trường hợp tại mặt sau của Quyết định nghỉ việc không ghi quá trình công tác (bản chính);

- Biên bản giám định y khoa (trừ trường hợp nghỉ việc vì mất sức lao động theo Nghị quyết 16- HĐBT ngày 8/2/1982) (bản chính); Đối với trường hợp có bản chính Bản trích lục hồ sơ mất sức lao động của Bộ Lao động

-Thương binh và Xã hội thì được sử dụng thay cho hồ sơ mất sức lao động nêu trên.

c) Quyết định thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động, trường hợp không có quyết định này thì trong đơn đề nghị của đối tượng có cam kết sau khi thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng không hưởng lại chế độ trợ cấp bảo hiểm xã hội nào;

d) Giấy chứng tử hoặc Giấy báo tử đối với trường hợp đề nghị hưởng trợ cấp mai táng

2. Đối với trường hợp hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg:

a) Đơn đề nghị giải quyết trợ cấp hàng tháng (Mẫu số 01- QĐ613, bản chính);

b) Trường hợp hồ sơ hưởng trợ cấp mất sức lao động do cơ quan BHXH quản lý không có hoặc bị thiếu, tùy theo từng trường hợp cụ thể người lao động nộp bổ sung:

- Quyết định của cơ quan, đơn vị cho nghỉ việc vì mất sức lao động (bản chính);

- Phiếu cá nhân đối với trường hợp tại mặt sau của Quyết định nghỉ việc không ghi quá trình công tác (bản chính);

- Biên bản giám định y khoa (trừ trường hợp nghỉ việc vì mất sức lao động theo Nghị quyết 16- HĐBT ngày 8/2/1982) (bản chính);

- Quyết định hoặc Thông báo thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng (bản chính). Đối với trường hợp có bản chính Bản trích lục hồ sơ mất sức lao động của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội thì được sử dụng thay cho hồ sơ mất sức lao động nêu trên.

c) Trường hợp người bị phạt tù nhưng không được hưởng án treo; người bị Tòa án tuyên bố là mất tích trở về; người xuất cảnh trái phép trở về định cư hợp pháp thì có thêm:

- Giấy ủy quyền (Mẫu số 13-HSB, bản chính) đối với người đang chấp hành hình phạt tù và thời gian bắt đầu chấp hành hình phạt tù từ ngày 01/01/2016 trở đi;

- Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù hoặc giấy đặc xá tha tù trước thời hạn hoặc quyết định miễn thi hành án, tạm hoãn thi hành án đối với người bắt đầu chấp hành hình phạt tù trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/1995 đến ngày 31/12/2015;

- Văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc trở về nước định cư hợp pháp đối với trường hợp xuất cảnh trái phép;

- Quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích đối với người mất tích trở về;

Lưu ý: Các thành phần hồ sơ nêu trên nếu không quy định là bản chính thì có thể nộp bản chính, bản sao kèm bản chính để đối chiếu, bản sao được chứng thực hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc.

Trình tự thực hiện

- Bước 1: Người đề nghị nộp hồ sơ trực tiếp tại BHXH tỉnh hoặc BHXH huyện hoặc gửi qua đường bưu điện đến BHXH tỉnh

- Bước 2: BHXH huyện tiếp nhận hồ sơ từ người đề nghị, chuyển BHXH tỉnh

- Bước 3:

+ BHXH tỉnh tiếp nhận hồ sơ từ người đề nghị hoặc từ BHXH huyện; giải quyết và trả hồ sơ đã giải quyết cho BHXH huyện

+ BHXH huyện tiếp nhận hồ sơ đã giải quyết từ BHXH tỉnh để trả cho người đề nghị

Cách thức thực hiện

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa cơ quan BHXH huyện hoặc Phòng tiếp nhận và trả kết quả TTHC cơ quan BHXH tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.

Thời hạn giải quyết

30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Kết quả thực hiện

- Quyết định về việc trợ cấp theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;
- Quyết định về việc trợ cấp mai táng phí theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 4/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ;
- Quyết định hưởng trợ cấp hàng tháng (Mẫu số 02-QĐ613)
- Quyết định về việc hưởng trợ cấp mai táng (Mẫu số 04-QĐ613)

Mẫu đơn đề nghị giải quyết trợ cấp hàng tháng, mời bạn xem chi tiết bên dưới, hoặc tải file định dạng .doc để in:

Mẫu số 01-QĐ613
Ban hành kèm theo Công văn
2834/BHXH-CSXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT TRỢ CẤP HÀNG THÁNG

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố

Tên tôi là: sinh ngày tháng năm
.....

Số CMNDdo cấp ngày tháng năm
.....;

Hiện cư trú tại (ghi rõ số nhà, xóm, xã, huyện, tỉnh):

.....
.....
.....
.....

Số điện thoại (nếu có):

Tên cơ quan, đơn vị công tác trước khi nghỉ
việc:.....

.....
.....

Được nghỉ việc hưởng trợ cấp MSLĐ từ ngày tháng năm

.....

Số hồ sơ MSLĐ (nếu
có):.....

Thời gian công tác thực tế là:..... năm..... tháng

Đã hết thời hạn hưởng trợ cấp MSLĐ hàng tháng từ ngày tháng năm

.....

Địa chỉ nơi hưởng trợ cấp MSLĐ hàng tháng trước khi thôi hưởng trợ cấp (xã,
huyện, tỉnh):

.....
.....
.....

Căn cứ quy định tại Quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 06/5/2010 của Thủ tướng
Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được giải quyết hưởng trợ cấp hàng tháng và
được nhận trợ cấp hàng tháng tại địa chỉ (ghi rõ xóm, xã, huyện,
tỉnh):.....

.....; đăng ký khám chữa bệnh BHYT
tại:.....

.....
.....

Tôi xin đảm bảo và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai trên./.

....., ngày tháng năm

**Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã,
phường, thị trấn nơi cư trú**
(Ký, đóng dấu)

....., ngày tháng năm

Người viết đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Ủy ban nhân dân xã, phường xác nhận hiện trạng cư trú của người viết đơn

Mã thủ tục hành chính: B-BXH-250247-TT